TAND THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 101/2017/HSST
Ngày: 26-9-2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Văn Phú Vinh**

- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Trịnh Văn Thành; ông Đỗ Văn Kha**

Thư ký phiên tòa: **Ông Ngô Ngọc Linh –** Thư ký Toà án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa: **ông Nông Quang Chung** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2017 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã ĐX, mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 86/2017/HSST ngày 30 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thanh A**; Tên gọi khác: không; SN: 1984; HKTT: khu phố TB, phường TB, thị xã ĐX, tỉnh BP. Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Phan B – SN : 1954 và bà Lê Thị C - SN: 1956; Tiền án : Ngày 25 tháng 3 năm 2014 bị Tòa án nhân dân thị xã ĐX, tỉnh BP xử phạt 03 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo bản án số 26/HSST. Chấp hành án tại Trại tạm giam CC, đến ngày 19 tháng 5 năm 2016 chấp hành xong. Ngày 18 tháng 5 năm 2017 phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 18 tháng 5 năm 2017 cho đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Đinh Công D – SN : 1974

HKTT: khu phố PT, phường TP, thị xã ĐX, tỉnh BP

- *Người làm chứng :* Ông Đoàn Nguyễn Trường E – SN : 1986

HKTT: khu phố PT, phường TP, thị xã ĐX, tỉnh BP

Ông Trần Văn F – SN : 1980

HKTT: khu phố PT, phường TP, thị xã ĐX, tỉnh BP

(Ông D; ông E; ông F vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài truy tố về hành vi phạm tội như sau*:**

Phan Thanh A là người nghiện ma túy, nên khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18 tháng 5 năm 2017 A nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng. A điện thoại cho một người đàn ông tên G (chưa rõ lai lịch) trú tại: xã TP, huyện ĐP, tỉnh BP hỏi mua ma túy với giá 800.000 đồng (*tám trăm ngàn đồng*) G đồng ý và hẹn gặp Vẫn ở khu vực CR, xã TP, huyện ĐP để giao ma túy. Cùng ngày A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 21T3 - 9884 đến khu vực CR gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch), người đàn ông đưa cho A 04 đoạn ống hút nhựa bên trong chứa ma túy (tép),A đưa cho người đàn ông 800.000 đồng (*tám trăm ngàn đồng*) rồi đem 04 tép ma túy về nhà cất giấu để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày Đoàn Nguyễn Trường E cũng là người nghiện ma túy đến nhà A xin sử dụng chung ma túy thì A đồng ý, A đưa ma túy ra để chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ 03 tép ma túy; 447.000 đồng (*bốn trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*); 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 21T3-9884, đồng thời ra lệnh khám xét khẩn cấp tại nhà của A thu giữ: 15 đoạn ống hút nhựa (trong đó có 01 đoạn ống hút nhựa có chứa ma túy) 01dao lam; 01quẹt ga và 01 bơm kim tiêm.

Tại bản kết luận giám định số: 86/MT-2017 ngày 24 tháng 5 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN, kết luận:

- Chất rắn màu trắng bên trong 03(ba) ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu dài khoảng 1,5cm (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; tên gọi Heroin; Trọng lượng mẫu 0,0995 gam (*không phẩy không chín chín năm gam*); Hàm lượng 51,515% (*năm một phẩy năm một năm phần trăm*).

- Chất rắn màu trắng bên trong 01(một) ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu dài khoảng 1,5cm (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; tên gọi Heroin; Trọng lượng mẫu 0,0319 gam (*không phẩy không ba một chín gam*); Hàm lượng 51,319% (*năm một phẩy ba một chín phần trăm*). Tổng trọng lượng: 0,1314gam Heroin.

+ Vật chứng: 447.000 đồng (*bốn trăm bốn mươi bảy ngàn đồng*); 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 21T3-9884; 14 đoạn ống hút nhựa; 01 dao lam; 01 quẹt ga và 01 bơm kim tiêm và 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN niêm phong đóng dấu giáp lai số 56/1.

Tại bản cáo trạng số: 93/CTr-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐX đã truy tố bị cáo Phan Thanh A về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm p khoản 2 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên rút một phần đã truy tố bị cáo tại bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự, tuyên phạt bị cáo A mức án từ 03-04 năm tù.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng

cứ, ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Thanh A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như một phần nội dung Cáo trạng số 93/CTr-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2017 của viện kiểm sát nhân dân thị xã ĐX truy tố.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người làm chứng là ông Đoàn Nguyễn Trường E, ông Trần Văn F, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Đinh Công D, biên bản phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp về thời gian, địa điểm, cách thức thực hiện tội phạm, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử kết luận : Do muốn có ma tuý để sử dụng, nên ngày 18 tháng 5 năm 2017 bị cáo Phan Thanh A có mua của một người đàn ông tên G không rõ lai lịch tại khu vực CR, xã TP, huyện ĐP, tỉnh BP 04 đoạn hút bên trong có chứa ma tuý với giá là 800.000 đồng (*tám trăm ngàn đồng*) về cất giấu để sử dụng. Đến 13 giờ cùng ngày, khi đang cùng Đoàn Nguyễn Trường E chuẩn bị sử dụng ma tuý thì bị cáo A bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang thu giử 04 đoạn hút có chứa ma tuý Heroin với tổng trọng lượng 0,1314 gam, hàm lượng 51,515% và 51,319%. Như vậy, hành vi của bị cáo Phan Thanh A đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 194 của Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, bản thân bị cáo là người đã thành niên, có đủ khả năng nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo biết được việc mua bán trái phép chất ma tuý là hành vi vi phạm pháp luật khi bị phát hiện sẽ bị pháp luật nghiêm trị, tuy nhiên bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Do bị cáo có 01 tiền án vào ngày 25/3/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã ĐX, tỉnh BP xử phạt 03 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo bản án số 26/HSST, chấp hành án tại Trại tạm giam CC, đến ngày 19/5/2016 chấp hành xong nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"tái phạm"* quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo một mức án tù có thời hạn thật nghiêm khắc theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường có sự quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của người khác, tôn trọng sức khỏe của bản thân và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Tuy nhiên, cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p

khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[5] Đối với người đàn ông tên G là người đã bán ma túy cho bị cáo A, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý trong vụ án này.

[6] Đối với Đoàn Nguyễn Trường E là đối tượng có ý định sử dụng ma tuý chung với bị cáo A, Uỷ ban nhân dân phường TĐ, thị xã ĐX đã ban hành quyết định số 18/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2017 về việc áp dụng biên pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn nên không đặt vấn đề để xử lý trong vụ án này.

[7] Vật chứng vụ án:

[7.1] 14 đoạn ống hút nhựa; 01 dao lam; 01 quẹt ga; 01 bơm kim tiêm và 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN niêm phong đóng dấu giáp lai số 56/1 là chất ma tuý cũng như công cụ dùng làm mục đích sử dụng ma tuý. Vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ.

[7.2] Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 21T3-9884 là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội.

[7.3] Trả lại cho bị cáo Phan Thanh A số tiền 447.000 đồng vì không liên quan gì đến vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Phan Thanh A** phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Phan Thanh A ***03 (ba)*** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18 tháng 5 năm 2017.

3. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 14 đoạn ống hút nhựa; 01 dao lam; 01 quẹt ga; 01 bơm kim tiêm và 01 bì thư đựng ma túy còn lại sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh TN niêm phong đóng dấu giáp lai số 56/1.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo và 01 xe mô tô biển kiểm soát: 21T3-9884 của bị cáo A.

- Trả lại cho bị cáo Phan Thanh A số tiền là 447.000 đồng.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001524 ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã ĐX*).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Bị cáo Phan Thanh A phải chịu 200.000đồng (*Hai trăm ngàn đồng*).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết tại địa phương.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
VĂN PHÚ VINH

Nơi nhận:
- TAND; VKSND Tỉnh BP;
- VKSND TX ĐX;
- THADS TX ĐX;
- Nhà tạm giữ công an TX. ĐX
- Các đương sự;
- Lưu HS.